

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM: SỰ CẦN THIẾT CỦA BỘ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ MỚI

NGUYỄN HỮU CƯƠNG* - TẠ THỊ THU HIỀN**

Ngày nhận bài: 16/01/2016; ngày sửa chữa: 24/01/2017; ngày duyệt đăng: 24/01/2017.

Abstract: The new set of assessment standards for universities has just been promulgated by the Ministry of Education and Training with a purpose to replace the current one. This paper first analyses the weaknesses of the current standards through the synthesis of specialists' viewpoints and results of self-assessment and external assessment. Next, the study highlights main content of the new set of accreditation standards with a focus on the innovative criteria in order to confirm the reasons why universities in Vietnam need to be accredited by new criteria. Finally, the research presents discussions and recommendations for the implementation of this new set of accreditation standards and criteria.

Keywords: Accreditation, standards, criteria, higher education.

Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) đã được triển khai ở Việt Nam được hơn một thập kỉ. Sau những năm đầu thí điểm, hệ thống KĐCLGD đại học Việt Nam đã được hình thành và hoàn thiện từng bước. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về KĐCLGD đã được xây dựng tương đối đầy đủ. Những quy định liên quan đến kiểm định chất lượng (KĐCL) đã được đưa vào Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ GD-ĐT và các văn bản hướng dẫn của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (KTKĐCLGD). Các trung tâm KĐCLGD đã được thành lập và đi vào hoạt động. Hoạt động tự đánh giá (TĐG) và đánh giá ngoài (ĐGN) đã được triển khai và một số trường đại học đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng (TCCL).

Ở Việt Nam, để đánh giá chất lượng (ĐGCL), các tổ chức KĐCLGD và cơ sở giáo dục (CSGD) cùng sử dụng bộ tiêu chuẩn do Bộ GD-ĐT ban hành làm công cụ đo lường chất lượng. Bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học được coi là thước đo trong việc xem xét mức độ đáp ứng yêu cầu về chất lượng của một cơ sở giáo dục đại học (GDĐH). Với quan điểm "chất lượng là quá trình cải tiến liên tục", các yêu cầu của công cụ ĐGCL cũng cần có những cập nhật, điều chỉnh để có thể đo lường đúng chất lượng của các CSGD hoặc chương trình đào tạo (CTĐT). Bài viết tổng hợp phân tích những ưu điểm và hạn chế của bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học hiện tại để từ đó khẳng định sự cần thiết phải có bộ tiêu chuẩn cập nhật những tiêu chí đánh giá mới.

1. Thực tiễn triển khai KĐCL cơ sở GDĐH ở Việt Nam

KĐCLGD đại học ở Việt Nam là bắt buộc với hai đối tượng kiểm định là CSGD và CTĐT. Trong giai đoạn đầu của quá trình KĐCLGD ở Việt Nam, việc KĐCL cơ sở GDĐH được tập trung làm trước, đến nay đã bắt đầu quan tâm song song với việc KĐCL cả CSGD và CTĐT.

Hiện tại, quy trình và chu kì KĐCL cơ sở GDĐH được thực hiện theo Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/

12/2012 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. Quy trình KĐCL gồm 4 bước chính như sau: 1) CSGD tiến hành TĐG; 2) CSGD đăng kí ĐGN với một tổ chức KĐCLGD và đề nghị xem xét công nhận đạt TCCL giáo dục; 3) Tổ chức KĐCLGD tiến hành ĐGN; 4) Tổ chức KĐCLGD thẩm định, công nhận hoặc không công nhận CSGD đạt TCCL giáo dục. Hoạt động TĐG của các trường đại học đã và đang được triển khai tích cực trên quy mô cả nước. Tính đến tháng 12/2016, hầu hết các trường đại học (209 trường) đã hoàn thành báo cáo TĐG và gửi về Bộ GD-ĐT [1].

Ngoài việc triển khai TĐG, công tác ĐGN trường đại học cũng đã được thực hiện. Tính đến hết tháng 12/2016, đã có 30 trường đại học được các trung tâm KĐCLGD ĐGN (không kể 40 trường được thí điểm ĐGN trong năm 2007 và 2009), trong đó có 12 trường đã được công nhận đạt TCCL [1], [2].

2. Các bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học Việt Nam

Cho đến thời điểm hiện tại, Bộ tiêu chuẩn để KĐCL trường đại học Việt Nam đã trải qua ba sự thay đổi. Trong phần này, chúng tôi sẽ lần lượt trình bày nội dung của các bộ tiêu chuẩn đánh giá đó.

2.1. Bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học tạm thời ban hành năm 2004

Việc KĐCL trường đại học đã được thực hiện từ cuối năm 2004 với việc Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành Quy định tạm thời về KĐCL trường đại học (Quyết định số 38/2004/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2004) - gọi tắt là bộ tiêu chuẩn 38 và được sử dụng đến năm 2007. Toàn bộ chương 2 của văn bản này quy định các tiêu chuẩn KĐCL trường đại học gồm 10 tiêu chuẩn và 53 tiêu chí. Tiêu chuẩn KĐCL "là yêu cầu mà trường đại học phải đáp ứng để hoàn thành mục tiêu đào tạo đề ra. Mỗi tiêu chuẩn có một số tiêu chí; mỗi tiêu chí được đo bằng 2 mức: mức 1 là mức đạt được yêu cầu; mức

* Trường Đại học New South Wales, Australia

** Đại học Quốc gia Hà Nội

2 là mức đạt cao hơn yêu cầu.” (Khoản 3, Điều 2). Các tiêu chuẩn KĐCL trường đại học được quy định trong văn bản này được trình bày ở *bảng 1*.

Trường đại học được công nhận đạt tiêu chuẩn KĐCL theo các cấp độ sau: - *Cấp độ 1*: Trường đại học có ít nhất 80% tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn KĐCL đạt *Mức 1* và *Mức 2*, nhưng chưa đủ điều kiện để công nhận đạt *Cấp độ 2*; - *Cấp độ 2*: Trường đại học có ít nhất 60% tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn KĐCL đạt *Mức 2* và các tiêu chí còn lại đạt *Mức 1*, nhưng chưa đủ điều kiện để công nhận đạt *Cấp độ 3*; - *Cấp độ 3*: Trường đại học có 100% tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn KĐCL đạt *Mức 2* (Điều 22).

2.2. Bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học ban hành năm 2007

Trên cơ sở đánh giá những mặt ưu điểm, hạn chế của bộ tiêu chuẩn 38, qua thực tiễn triển khai TĐG và ĐGN 40 trường đại học và ý kiến của các chuyên gia trong và ngoài nước, ngày 01/11/2007, Bộ trưởng Bộ GD-ĐT đã ban hành một bộ tiêu chuẩn đánh giá mới với tên gọi “Tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học” (kèm theo *Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT*) - gọi tắt là bộ tiêu chuẩn 65. Với bộ tiêu chuẩn này, tiêu chuẩn ĐGCL giáo dục trường đại học được định nghĩa là “*mức độ yêu cầu và điều kiện mà trường đại học phải đáp ứng để được công nhận đạt TCCL giáo dục.*” (Khoản 2, Điều 2).

Bộ tiêu chuẩn 65 có 10 tiêu chuẩn và 61 tiêu chí (nhiều hơn 8 tiêu chí so với bộ tiêu chuẩn 38). Tuy nhiên, điều khác biệt lớn nhất so với bộ tiêu chuẩn 38 là các tiêu chí của bộ tiêu chuẩn 65 không đưa ra 2 mức. Mỗi tiêu chí chỉ được đánh giá là “Đạt” hoặc “Chưa đạt”. Bộ tiêu chuẩn 38 và bộ tiêu chuẩn 65 được tóm tắt ở *bảng 1*.

Bảng 1. So sánh bộ tiêu chuẩn 38 và bộ tiêu chuẩn 65

Thứ tự	Bộ tiêu chuẩn ban hành kèm theo <i>Quyết định số 38/2004/QĐ-BGDĐT</i>	Bộ tiêu chuẩn ban hành kèm theo <i>Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT</i>
Tiêu chuẩn 1	Sứ mệnh và mục tiêu của trường đại học (2 tiêu chí)	Sứ mệnh và mục tiêu của trường đại học (2 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 2	Tổ chức và quản lí (5 tiêu chí)	Tổ chức và quản lí (7 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 3	CTĐT (4 tiêu chí)	Chương trình giáo dục (6 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 4	Các hoạt động đào tạo (5 tiêu chí)	Hoạt động đào tạo (7 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 5	Đội ngũ cán bộ quản lí, giảng viên và nhân viên (10 tiêu chí)	Đội ngũ cán bộ quản lí, giảng viên và nhân viên (8 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 6	Người học (9 tiêu chí)	Người học (9 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 7	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (5 tiêu chí)	Nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ (7 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 8	Hoạt động hợp tác quốc tế (3 tiêu chí)	Hoạt động hợp tác quốc tế (3 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 9	Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác (7 tiêu chí)	Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác (9 tiêu chí)
Tiêu chuẩn 10	Tài chính và quản lí tài chính (3 tiêu chí)	Tài chính và quản lí tài chính (3 tiêu chí)

Bộ tiêu chuẩn 65 đã được các trường đại học sử dụng để triển khai TĐG cho đến khi Bộ trưởng Bộ GDĐT đã ban hành *Thông tư số 37/2012/TT-BGDĐT ngày 30/11/2012* sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bộ tiêu chuẩn 65. Tuy nhiên, nội dung sửa đổi, bổ sung không nhiều, cụ thể: Thay đổi cụm từ “chương trình giáo dục” thành “chương trình đào tạo” trong toàn bộ văn bản của bộ tiêu chuẩn 65; Sửa đổi, bổ sung tiêu chí 1 của tiêu chuẩn 2 và tiêu chí 1 của tiêu chuẩn 3 theo cách thay và/hoặc thêm một số nội dung trong các tiêu chí đó. Từ đầu năm 2013, bộ tiêu chuẩn 65 sửa đổi, bổ sung được sử dụng để KĐCL các trường đại học Việt Nam.

3. Những bất cập trong bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học hiện tại

3.1. Ý kiến của chuyên gia: Ngay sau khi Bộ tiêu chuẩn 65 được ban hành, đã có nhiều chuyên gia có ý kiến về những bất cập và hạn chế của bộ tiêu chuẩn này. Trong một nghiên cứu về bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học Việt Nam năm 2009, Nguyễn Kim Dung và đồng nghiệp ở Hoa Kỳ đã chỉ ra rằng, *bộ tiêu chuẩn này đưa ra để yêu cầu các trường đại học đạt tiêu chuẩn tối thiểu, do đó các tiêu chuẩn và tiêu chí chủ yếu tập trung vào đầu vào và quá trình (7 tiêu chuẩn với 42 tiêu chí), nhiều hơn rất nhiều với các tiêu chuẩn và tiêu chí đầu ra (3 tiêu chuẩn với 19 tiêu chí)*[3]. Nhóm tác giả cũng đã so sánh Bộ tiêu chuẩn của Việt Nam với bộ tiêu chuẩn của Hội đồng Kiểm định đại học, Hoa Kỳ (HLC), cụ thể như sau (*bảng 2*):

Bảng 2. So sánh bộ tiêu chuẩn Việt Nam với bộ tiêu chuẩn của HLC

Bộ tiêu chuẩn Việt Nam	Bộ tiêu chuẩn của HLC
Tập trung vào đầu vào và quá trình	Tập trung vào quá trình và kết quả hoặc đầu ra
Nhấn mạnh vào tiêu chuẩn tối thiểu, theo quy định của Nhà nước	Nhấn mạnh vào việc thực hiện sứ mạng và mục tiêu đề ra của các cơ sở GDĐH
Nhiều tiêu chuẩn và tiêu chí (10 tiêu chuẩn và 61 tiêu chí)	Ít hơn, chỉ có 5 tiêu chí và 21 thành tố
Nhiều tiêu chí định lượng	Tất cả các tiêu chí và thành tố là định tính
Xu hướng khẳng định kết quả đã đạt được trong quá khứ hoặc hiện tại	Xu thế khuyến khích sự chuẩn bị cho tương lai và nâng cao chất lượng
Thiếu sự nhất quán và kết nối giữa các tiêu chuẩn và tiêu chí	Có sự nhất quán và kết nối chặt chẽ giữa các tiêu chí và thành tố
Triết lí kiểm định không rõ ràng: mặc dù nhấn mạnh chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu, nhưng rất nhiều tiêu chí là giống nhau cho các trường đại học có sứ mệnh và mục tiêu khác nhau.	Triết lí kiểm định rõ ràng: phụng sự những điều tốt, phụng sự sinh viên là các cá nhân và phụng sự xã hội một cách tổng thể.

Qua việc phân tích trên, nhóm nghiên cứu cho rằng, các tiêu chí với các con số chính xác không khuyến khích sự

đa dạng giữa các cơ sở GDĐH. Ngoài ra, với một số lượng lớn các tiêu chí chỉ tập trung vào *đầu vào* và *quá trình* hơn là *đầu ra* sẽ gây khó khăn cho các chuyên gia ĐGN khi đánh giá các trường đại học khác nhau có sứ mệnh và mục tiêu khác nhau.

Năm 2011, Trần Đức Nga và đồng nghiệp cũng thực hiện một nghiên cứu về bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học Việt Nam. Nhóm nghiên cứu cho rằng, *phần lớn các tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn chỉ yêu cầu các trường trình ra nguồn nhân lực và vật lực của trường. Cụ thể: 18/61 tiêu chí liên quan đến vấn đề này, ví dụ như “có đủ diện tích sử dụng đất theo quy định của tiêu chuẩn TC VN 3981-85” (tiêu chí 7 của tiêu chuẩn 9). Ngoài ra, khoảng 1/4 số tiêu chí yêu cầu các trường thực hiện các quy định của pháp luật và Bộ GD-ĐT* [4].

Tác giả Đào Văn Khanh cho rằng, *hiều tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn không hợp lý, ví dụ những tiêu chí về diện tích lớp học, kí túc xá... cho sinh viên, phòng làm việc cho cán bộ, giảng viên. Lí do tác giả đưa ra là những tiêu chí này chủ yếu mang tính chất quản lí hơn là khuyến khích nâng cao chất lượng* [5]. Cùng quan điểm đó, tác giả Madden cho rằng, *bộ tiêu chuẩn này thực ra là sự quản lí của nhà nước đối với các trường đại học theo cách tiếp cận tiêu chuẩn, trong khi mở cánh cửa rất nhỏ cho các trường để xây dựng mục tiêu liên quan đến sứ mệnh của trường* [6].

Đề tài nghiên cứu cấp Bộ “*Nghiên cứu đề xuất nội dung hoàn thiện các tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học Việt Nam*” (mã số: B2012-8-12) được thực hiện từ tháng 01/2012 đến tháng 3/2014 do Lê Thị Thu Thủy làm chủ nhiệm đã khảo sát và đánh giá thực trạng áp dụng bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học Việt Nam trong những năm vừa qua [7]. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra những điểm chưa phù hợp của bộ tiêu chuẩn ở các điểm: a) Nhiều thuật ngữ sử dụng trong bộ tiêu chuẩn chưa thống nhất; b) Thiếu sự xuyên suốt của sứ mệnh, mục tiêu trong bộ tiêu chuẩn; c) Thiếu sự rõ ràng, cụ thể trong xác định đạt hay không đạt yêu cầu của tiêu chuẩn, tiêu chí; d) Bộ tiêu chuẩn còn mang đậm màu sắc “quản lí hành chính”; e) Bộ tiêu chuẩn hầu hết đều chung chung, thiếu cụ thể, không được lượng hóa; (f) Một số tiêu chí có nội dung còn trùng lặp.

3.2. Qua hoạt động thực tiễn TĐG và ĐGN

Được sự hỗ trợ của Dự án GDĐH 2, trong năm 2011 và 2012, Cục KTKĐCLGD đã tiến hành lấy ý kiến góp ý của các trường đại học về bộ tiêu chuẩn 65 qua thực tiễn các trường đã triển khai TĐG [8]. Kết quả của đợt khảo sát cho thấy, có nhiều tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn được cho là không phù hợp, cần được chỉnh sửa, bổ sung hoặc loại bỏ. Cụ thể ở đây là tiêu chí yêu cầu có đủ số lượng giảng viên (tiêu chí 5 của tiêu chuẩn 5); tiêu chí về đảm bảo nguồn thu từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ (tiêu chí

5 của tiêu chuẩn 7); tiêu chí yêu cầu có đủ diện tích lớp học (tiêu chí 5 của tiêu chuẩn 9); tiêu chí yêu cầu có đủ phòng làm việc cho cán bộ, giảng viên (tiêu chí 6 của tiêu chuẩn 9); và tiêu chí yêu cầu có đủ diện tích sử dụng đất theo quy định (tiêu chí 7 của tiêu chuẩn 9). Có thể thấy, nhiều ý kiến của các trường về các tiêu chí không phù hợp cũng trùng với ý kiến của các chuyên gia.

Như đã đề cập ở trên, cho đến hết năm 2016, đã có 30 trường được các trung tâm KĐCLGD ĐGN theo bộ tiêu chuẩn 65 sửa đổi, bổ sung, trong đó có 12 trường đã được công nhận chất lượng. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành phân tích kết quả KĐCL đối với 12 trường đại học đã được công nhận đạt TCCL. Kết quả cho thấy, có 23 tiêu chí (chiếm 38% tổng số tiêu chí của bộ tiêu chuẩn) mà cả 12/12 trường đều được đánh giá đạt như: tiêu chí về hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong trường đại học (tiêu chí 4 của tiêu chuẩn 2), hoặc tiêu chí về việc tuyên truyền đạo đức, lối sống cho người học (tiêu chí 6 của tiêu chuẩn 6). Ngược lại, có tiêu chí mà ít trường đạt, ví dụ như tiêu chí về có đủ số lượng giảng viên để thực hiện chương trình giáo dục và nghiên cứu khoa học (tiêu chí 5 của tiêu chuẩn 5), hoặc tiêu chí yêu cầu có đủ diện tích sử dụng đất theo quy định (tiêu chí 7 của tiêu chuẩn 9). Kết quả trên cho thấy, các tiêu chí với những yêu cầu thấp mà tất cả các trường đều đạt hoặc những tiêu chí mà ít trường đạt cần được xem xét điều chỉnh để có công cụ đánh giá phù hợp hơn.

Từ những ý kiến của các chuyên gia và qua thực tiễn triển khai TĐG và ĐGN trường đại học, có thể thấy rằng, Bộ tiêu chuẩn 65 sửa đổi, bổ sung có nhiều tiêu chí không còn phù hợp, cần được bổ sung điều chỉnh. Để ĐGCL các trường đại học Việt Nam, nhiều ý kiến cho rằng, cần thiết phải có một bộ tiêu chuẩn cập nhật những tiêu chí có yêu cầu cao hơn hoặc bỏ đi các tiêu chí có yêu cầu thấp. Các tiêu chí mới này cần được xây dựng phù hợp với sự phát triển GDĐH trong khu vực và trên thế giới.

4. Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường đại học mới

Ngày 19/5/2017, Bộ trưởng Bộ GD-ĐT đã ban hành Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT Quy định về KĐCL cơ sở GDĐH, trong đó có bộ tiêu chuẩn ĐGCL cơ sở GDĐH. Bộ tiêu chuẩn này sẽ được sử dụng để KĐCL các trường đại học từ ngày 04/7/2017 [9].

4.1. Nội dung của bộ tiêu chuẩn: Bộ tiêu chuẩn này có 25 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí, được xây dựng dựa trên bộ tiêu chuẩn đánh giá CSGD của Mạng lưới Đảm bảo chất lượng các trường đại học ASEAN phiên bản 2.0 ban hành vào tháng 7/2016 (gọi tắt là bộ tiêu chuẩn của AUN-QA). Trong số 111 tiêu chí, có 78 tiêu chí được cho là tương ứng với 54/61 tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn 65 sửa đổi, bổ sung và 33 tiêu chí của AUN-QA. Nội dung các tiêu chuẩn và số lượng các tiêu chí được trình bày ở *bảng 3*.

Bảng 3. Tên các tiêu chuẩn và số lượng các tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn mới

<p>Mục 1: ĐBCL về chiến lược (8 tiêu chuẩn, 37 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 1: Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa (5 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 2: Quản trị (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 3: Lãnh đạo và quản lí (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 4: Quản trị chiến lược (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 5: Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 6: Quản lí nguồn nhân lực (7 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 7: Quản lí tài chính và cơ sở vật chất (5 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 8: Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại (4 tiêu chí)</p> <p>Mục 2: ĐBCL về hệ thống (4 tiêu chuẩn, 19 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 9: Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong (6 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 10: Tự đánh giá và đánh giá ngoài (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 11: Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng (5 tiêu chí)</p>	<p>Mục 3: ĐBCL về thực hiện chức năng (9 tiêu chuẩn, 39 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 13: Tuyển sinh và nhập học (5 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 14: Thiết kế và rà soát chương trình dạy học (5 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 15: Giảng dạy và học tập (5 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 16: Đánh giá người học (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 17: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 18: Quản lí nghiên cứu khoa học (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 19: Quản lí tài sản trí tuệ (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 21: Kết nối và phục vụ cộng đồng (4 tiêu chí)</p> <p>Mục 4: Kết quả hoạt động (4 tiêu chuẩn, 16 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 22: Kết quả đào tạo (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 23: Kết quả nghiên cứu khoa học (6 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 24: Kết quả phục vụ cộng đồng (4 tiêu chí)</p> <p>Tiêu chuẩn 25: Kết quả tài chính và thị trường (2 tiêu chí)</p>
--	--

Có thể thấy, với 25 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí, bộ tiêu chuẩn này sẽ đánh giá toàn bộ hoạt động của một cơ sở GDĐH.

4.2. Những điểm mới so với bộ tiêu chuẩn hiện tại: Ngoài số lượng các tiêu chuẩn và tiêu chí nhiều gấp 2 lần so với bộ tiêu chuẩn hiện tại (bộ tiêu chuẩn 65 sửa đổi, bổ sung), bộ tiêu chuẩn này còn có nhiều điểm mới, cụ thể như sau:

- Bộ tiêu chuẩn này được coi là phiên bản tiếng Việt của bộ tiêu chuẩn do các chuyên gia của AUN-QA xây dựng theo Khung đảm bảo chất lượng ASEAN (AQAF). Do đó, nó mang tính quốc tế cao. Triết lí chung cho đại đa số các tiêu chuẩn là các tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn sẽ được phân thành quy trình PDCA (Plan - *Lập kế hoạch*, Do - *Thực hiện*, Check - *Kiểm tra*, Act - *Hành động*).

- Có ít tiêu chí liên quan đến đầu vào, nhiều tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn mới tập trung vào quá trình và đầu ra, ví dụ như các tiêu chí của tiêu chuẩn về nâng cao chất lượng (tiêu chuẩn 12) hoặc tiêu chuẩn về thiết kế và rà soát chương trình dạy học (tiêu chuẩn 14).

- Bộ tiêu chuẩn có 33 tiêu chí có nội hàm hoàn toàn mới thuộc bộ tiêu chuẩn của AUN-QA. Ví dụ, 5 tiêu chí của tiêu chuẩn 12 về nâng cao chất lượng, 4 tiêu chí của tiêu chuẩn 19 về quản lí sản phẩm trí tuệ, 4 tiêu chí của tiêu chuẩn 21 về kết nối và phục vụ cộng đồng.

- Cùng với bộ tiêu chuẩn mới này, việc đánh giá và công nhận đạt TCCL có sự thay đổi cơ bản so với quy định hiện hành. Từng tiêu chí được đánh giá theo thang 7 mức (tương ứng với 7 điểm) để đánh giá thay vì chỉ có 2 mức là *đạt* hoặc *chưa đạt* như hiện nay.

5. Thảo luận và khuyến nghị

Với mục tiêu chính là để chuẩn hóa các hoạt động của trường đại học và để hệ thống GDĐH Việt Nam làm quen với hoạt động ĐĐCL thì bộ tiêu chuẩn 65 sửa đổi, bổ sung là phù hợp. Có thể nói, bộ tiêu chuẩn hiện hành đã “hoàn thành sứ mệnh” của mình. Sau gần 10 năm triển khai, nhiều tiêu chí của bộ tiêu chuẩn này không còn phù hợp, cần có những tiêu chí với yêu cầu cao hơn để khuyến khích sự cải tiến và nâng cao chất lượng liên tục của các trường.

Tiếp nữa, theo kinh nghiệm quốc tế thì các bộ tiêu chuẩn ĐGCL thường được định kì rà soát, chỉnh sửa và bổ sung theo chu kỳ 5-10 năm. Ví dụ: Bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình hiện tại của AUN-QA đã trải qua 3 phiên bản (lần thứ 1 năm 2000, lần thứ 2 năm 2011 và lần thứ 3 vào tháng 11/2015

[10]. Với Việt Nam, bộ tiêu chuẩn ĐGCL trường đại học hiện tại được ban hành năm 2007, được sửa đổi, bổ sung năm 2012 (sau 5 năm). Từ đợt sửa đổi, bổ sung đó cho đến thời điểm hiện tại cũng đã được 5 năm, vì vậy đây là thời điểm thích hợp để cập nhật bộ tiêu chuẩn này.

Bộ tiêu chuẩn mới - được coi là phiên bản tiếng Việt của bộ tiêu chuẩn AUN-QA với 25 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí - đã cơ bản giải quyết được những bất cập của bộ tiêu chuẩn 65 sửa đổi, bổ sung. Những tiêu chí được đánh giá không còn phù hợp chỉ tập trung vào đầu vào hoặc những tiêu chí có nội dung yêu cầu về định lượng, mang nặng tính chất tuân theo quy định đã hạn chế đưa vào bộ tiêu chuẩn mới. Thay vào đó là các tiêu chí với nội hàm tập trung nhiều vào quá trình và đầu ra và mỗi tiêu chí là một mắt xích quan trọng trong một chỉnh thể của quy trình PDCA.

Tuy nhiên, số lượng tiêu chuẩn và tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn mới tương đối nhiều (25 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí). Thông thường, các bộ tiêu chuẩn ĐGCL giáo dục thường không có quá nhiều tiêu chuẩn và tiêu chí. Ví dụ: Bộ tiêu chuẩn của HLC, Hoa Kỳ chỉ có 5 tiêu chí và 21 thành tố

(tương ứng với 5 tiêu chuẩn và 21 tiêu chí). Ngoài ra, số lượng các tiêu chuẩn và/hoặc tiêu chí thường có xu hướng được cắt giảm xuống sau mỗi lần chỉnh sửa, bổ sung; ví dụ: Bộ tiêu chuẩn đánh giá CTĐT của AUN-QA được ban hành lần 1 năm 2000 với 18 tiêu chuẩn và 72 tiêu chí; lần 2 năm 2011 với 15 tiêu chuẩn và 68 tiêu chí; phiên bản mới nhất được ban hành trong tháng 10/2015 chỉ có 11 tiêu chuẩn và 50 tiêu chí [10]. Do đó, sau một thời gian triển khai (ví dụ 5 năm), Ban soạn thảo bộ tiêu chuẩn nên rà soát để loại bỏ những tiêu chuẩn, tiêu chí không phù hợp để giảm bớt số lượng các tiêu chuẩn và tiêu chí của bộ tiêu chuẩn đánh giá.

Ngoài ra, để bộ tiêu chuẩn có thể triển khai được, cần phải có hướng dẫn chi tiết sử dụng. Do đó, Ban soạn thảo cũng cần xây dựng hướng dẫn này để các trường đại học có công cụ để triển khai TĐG theo bộ tiêu chuẩn mới ngay. Hướng dẫn sử dụng bộ tiêu chuẩn cần đưa ra giải thích một số thuật ngữ được sử dụng trong các tiêu chuẩn, tiêu chí; các câu hỏi gợi ý liên quan đến từng tiêu chí và nguồn minh chứng.

* * *

Bộ tiêu chuẩn mới được “Việt hóa” từ bộ tiêu chuẩn của AUN-QA được coi là sự bổ sung hợp lý nhất cho bộ tiêu chuẩn hiện tại. Các tiêu chí được đánh giá là tốt của bộ tiêu chuẩn hiện tại đều được “giữ lại” trong bộ tiêu chuẩn mới. Ngược lại, những tiêu chí được cho là không còn phù hợp đã bị loại bỏ. Ngoài ra, bộ tiêu chuẩn này còn có thêm các tiêu chí mới - là những tiêu chí có tính quốc tế cao, hướng đến sự dịch chuyển xuyên quốc gia của người học, người tốt nghiệp và giảng viên. Để có thể triển khai được bộ tiêu chuẩn mới ngay, Hướng dẫn chi tiết sử dụng bộ tiêu chuẩn cần được Ban soạn thảo và các chuyên gia xây dựng càng sớm càng tốt. Hơn nữa, chỉ có qua hoạt động thực tiễn TĐG và ĐGN mới có thể xác định được tiêu chí nào trong bộ tiêu chuẩn là phù hợp hay không phù hợp. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Cục KTKĐCLGD - Bộ GD-ĐT (2016). *Danh sách các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá*.
- [2] Nguyen, H. C. - Ta, T. T. H. - Nguyen, T. T. H. (2017). *Achievements and lessons learned from Vietnam's higher education quality assurance after a decade of establishment*. International Journal of Higher Education, 6(2), pp. 153-161.
- [3] Nguyen, K. D - Oliver, D. E - Priddy, L. E. (2009). *Criteria for accreditation in Vietnam's higher education: focus on input or outcomes*. Quality in Higher Education, 15(2), pp. 123-134.
- [4] Tran, D. N. - Nguyen, T. T. - Nguyen, T. N. M. (2011). *The standard of quality for HEIs in Vietnam: a step in the right direction?* Quality Assurance in Education, 19(2), pp. 130-140.
- [5] Dao, K. V (2015). *Key challenges in the reform of governance, quality assurance, and finance in Vietnamese higher education - a case study*. Studies in Higher Education, 40(5), pp. 745-760.
- [6] Madden, M (2014), *Walking the line: quality assurance policy development and implementation in Viet Nam*. Higher Education, 67(1), 91-104.
- [7] Lê Thị Thu Thủy (chủ nhiệm đề tài) (2014). *Nghiên cứu đề xuất nội dung hoàn thiện các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường đại học Việt Nam*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ (Mã số: B2012-8-12). Trường Đại học Ngoại thương.
- [8] Cục KTKĐCLGD - Bộ GD-ĐT (2012). *Báo cáo Kết quả thu thập góp ý cho bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường đại học*.
- [9] Bộ GD-ĐT (2017). *Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ GD-ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học*.
- [10] AUN-QA (2015). *Guide to AUN-QA assessment at programme level version No. 3.0*, ASEAN University Network.

Hiện trạng môi trường và giáo dục...

(Tiếp theo trang 20)

GDMT cho HS THCS thông qua HĐTNST theo chủ đề GDMT ở các làng nghề. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn mô hình GDMT cho HS thông qua HĐTNST đối với cấp THCS. Các trường THCS cần thành lập ban tổ chức GDMT cho HS trong nhà trường thông qua HĐTNST. Ngoài ra, phụ huynh HS phải thường xuyên liên hệ với nhà trường, GV chủ nhiệm để nắm bắt tình hình học tập rèn luyện của HS; chủ động phối hợp trong các hoạt động giáo dục, đặc biệt là gương mẫu trong BVMT tại gia đình và địa phương, đây là một yếu tố quan trọng tác động trực tiếp vào ý thức BVMT của HS ở các làng nghề. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Huy Bá - Phạm Xuân Hậu - Nguyễn Đức Vũ - Đàm Nguyên Thùy Dương (2002). *Giáo dục môi trường*. NXB Giáo dục.
- [2] Lê Huy Bá (2000). *Môi trường*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [3] Đặng Kim Chi (2005). *Làng nghề Việt Nam và môi trường*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- [4] Ngô Trà Mai (2008). *Nghiên cứu, xác lập cơ sở khoa học cho quy hoạch bảo vệ môi trường một số làng nghề tỉnh Hà Tây*. Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Lê Văn Khoa - Nguyễn Xuân Cự - Trần Thiện Cường - Nguyễn Đình Đáp (2010). *Giáo trình ô nhiễm môi trường đất và biện pháp xử lý*. NXB Giáo dục Việt Nam.